TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 283/2025/HS-PT
Ngày: 02-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long
Các Thẩm phán: ông Phạm Tồn
ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Duy Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Trần Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đồng phạm về tội "gây rối trật tự công cộng"; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2025/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1433A/2025/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; tên gọi khác: B; giới tính: nam; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: TDP T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: hông; tiền án, tiền sự: 05 tiền án.

- Ngày 03/8/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 120/2009/HSPT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2010.

- Ngày 06/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 59/2011/HSST.

- Ngày 26/9/2011, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 59/2011/HSST, xử phạt 05 năm tù theo Bản án số 87/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2015.

- Ngày 21/3/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 39/2017/HSPT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2021.

- Ngày 25/11/2022, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 92/2022/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Hữu N, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; tên gọi khác: Tý Tửng. giới tính: nam; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: TDP L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Trần S và bà Nguyễn Thị Ngọc T (chết); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

- Ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 02 năm tù về tội "Hủy hoại tài sản" theo Bản án số 70/2017/HSST; ngày 11/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 03 năm tù tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng " theo Bản án số 13/2018/HSST. Chấp hành xong hình tù của hai bản án trên vào ngày 25/4/2022. Theo Quyết định tổng hợp hình phạt số 02 và Quyết định thi hành án số 50 ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- Nhân thân : - Ngày 20/4/2012, Công an thành phố C ra Quyết định xử phạt hành chính số 57 về hành vi "Trộm cắp tài sản". - Ngày 15/4/2016, Công an thành phố C ra Quyết định xử phạt hành chính số 54, 55 về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Quân V, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; tên gọi khác: Mỹ đen; giới tính: nam; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: TDP L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 8/12; con ông Trần Văn Q và bà Ngô Thị T1; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: 05 tiền án.

- Ngày 24/8/2011, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 72/2011/HSST.

- Ngày 26/10/2011, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 94/2011/HSST. Đã đóng án phí.

- Ngày 24/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 38/2012/HSST. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án: Bản án số 72/2011/HSST; Bản án số 94/2011/HSST và Bản án số 38/2012/HSST, xử phạt 02 năm 06 tháng tù.

- Ngày 13/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 58/2012/HSST. Tổng hợp hình phạt của 04 bản án: Bản án số 72/2011/HSST; Bản án số 94/2011/HSST; Bản án số 38/2012/HSST và Bản án số 58/2012/HSST, xử phạt 03 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2024.

- Ngày 26/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản" theo Bản án số

74/2014/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 21/10/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt.

4. Nguyễn Tấn P, sinh ngày 07/5/2006 tại Khánh Hòa; tên gọi khác: Đú; giới tính: nam; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: TDP T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Võ N1 và bà Nguyễn Thị Minh T2; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt

5. Trịnh Hoài T3, sinh năm 1999 tại Khánh Hòa; giới tính: nam; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: TDP Hòa Do F, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 8/12; con ông Trịnh Văn K và bà Đinh Thị L; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt

- Người bào chữa, trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Nguyễn Tấn P: bà Nguyễn Thị Anh T4 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hoà.

- Ngoài ra, vụ án còn có 27 bị cáo khác đã được xét xử sơ thẩm nhưng không có kháng cáo, kháng nghị; trong đó có 03 bị cáo có kháng cáo nhưng sau đó rút kháng cáo đã được đình chỉ xét xử phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh H2 làm việc tại quán K1.1 thuộc Tổ dân phố C, thành phố C có mâu thuẫn với Võ Thành H3 (Nhọn) do Thành H3 nhiều lần đến hát karaoke nhưng không trả tiền. Khoảng 21h30 ngày 15/11/2022, Thành H3 cùng với Hồ Xuân Q1 đến quán K1.1 hát karaoke thì bị H2 cùng một số người khác đánh nên Thành H3, Q1 hẹn nhóm H2 đánh nhau.

Đến khoảng 23h00 cùng ngày, nhóm Cam R gồm Đỗ Thanh H2, Nguyễn Văn H, Võ Thành T5, Trần Quân V, Phạm Huỳnh Nhật T6, Nguyễn Nhất A, Ngô Minh V1, Nguyễn Hữu N, Dương Hoàng H4, Trịnh Hoài T3, Mai Hồng Q2, Ngô Đình Đ1, Đào Nguyễn Trung N2, Lê Văn Hoài L1, Bùi Thái H5, Lê Hồng D, Hoàng Phi L2, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Nhật T7, Bùi Nguyễn Tiến P1, Đinh Văn B và một số đối tượng khác chưa xác định lai lịch chuẩn bị hung khí, súng, mác, mã tấu, rựa .... tập trung tại khu vực gần quán K2 thuộc TDP N, phường C, thành phố C; Còn nhóm Cam L3 gồm Nguyễn Tấn T8, Võ Thành H3, Lưu Thành H6, Hồ Xuân Q1, Nguyễn Đức H7, Nguyễn Thành N3, Võ Thành Q3, Nguyễn Bá V2, Hồ Minh L4, Nguyễn Huy B1, Trần Trọng N4 và gần 20 đối tượng khác chưa xác định lai lịch cũng chuẩn bị hung khí đao, kiếm, dao tự chế …. tập trung tại trước hội trường TDP H, phường C, thành phố C. Sau đó Nguyễn Thành N3 (nhóm C) gọi điện cho Ngô Minh V1 (nhóm Cam R) hẹn đến đánh nhau tại khu vực quán K2 .

Đến khoảng 23h30 cùng ngày, tại khu vực đường bê tông ra hướng quán K2 thuộc Tổ dân phố C, thành phố C, nhóm Cam R và nhóm Cam L3 cầm hung khí xông vào đánh nhau. Riêng Võ Thành T5 cầm 01 khẩu súng ZOKARI, Nguyễn Hữu N cầm 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu trắng, số hiệu 18006308 bắn về nhóm C.

Trong quá trình đánh nhau do yếu thế nên nhóm Cam R vừa đánh vừa bỏ chạy, còn nhóm Cam L3 đuổi theo đánh, chém. Lúc này, Thành H3, T8, H6, Q1, Đức H7 cùng một số đối tượng cầm hung khí đánh, chém H2 làm Hồi ngã gục tại bãi đất trống đối diện tường rào Đội điều trị 486; Trần Trọng N4 cùng nhiều đối tượng trong nhóm Cam L3 (chưa xác định cụ thể) cầm hung khí đánh, chém T3 làm T3 ngã gục bên hông karaoke N5; Q3, N3 dùng hung khí đánh, chém Q2 vào vùng lưng thì Q2 bỏ chạy thoát; V2, L4, B1 cầm hung khí đuổi đánh nhóm Cam R bỏ chạy. Sau khi đánh nhau, Hữu N đưa 02 khẩu súng, 11 viên đạn thể thao và 01 vỏ đạn cho Tấn P mang về nhà Tấn P cất giấu. Còn H2, T3, Q2 bị thương thì được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp cứu. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 cây phản, 02 cây kiếm, 01 cây rựa và 08 vỏ đạn. Quá trình khám xét nhà Nguyễn Tấn P, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 khẩu súng, 11 viên đạn và 01 vỏ đạn.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 513 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K, kết luận thương tích của Đỗ Thanh H2:

+ Vùng lưng phải có 01 vết thương kích thước 16cm x 0,1cm; đã khâu.

+ Tay phải: Gãy đầu dưới vai phải; vùng bàn tay phải có 01 vết thương kích thước 10cm x 0,1cm.

+ Tay trái: Vùng cánh tay trái có 01 vết thương kích thước 08cm x 0,1cm; đã khâu, vết thương gãy đứt cơ tam đầu cánh tay; gãy đầu dưới xương tay trái; vùng bàn tay trái có 01 vết thương kích thước 21cm x 0,1cm, vết thương đứt gần lìa bàn tay trái tổn thương hỗn hợp: xương, cơ, thần kinh, mạch máu bàn tay trái.

+ Vùng cẳng chân trái có 01 vết thương kích thước 02cm x 0,1cm.

+ Vùng cẳng chân phải có 01 vết thương kích thước 04cm x 0,1cm. Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Đỗ Thanh H2 là 68%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 514 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K, kết luận thương tích của Trịnh Hoài T3:

+ Vùng đỉnh phải có 01 vết thương kích thước 10cm x 0,1 cm.

+ Vùng chẩm có 01 vết thương kích thước 06cm x 0,1cm.

+ Vùng trán đỉnh có 01 vết thương kích thước 07cm x 0,1cm.

+ Vùng cẳng tay trái có 01 vết thương kích thước 07cm x 0,1cm.

+ Vùng bàn tay trái có 01 vết thương kích thước 8,5cm x 0,1cm.

+ Vùng bàn tay trái ngón I có 01 vết thương kích thước 3,5cm x 0,1cm.

+ Vùng cẳng chân trái có 01 vết thương kích thước 14cm x 0,1cm.

+ Vùng bàn chân trái có 01 vết thương kích thước 11cm x 0,1 cm.

+ Vùng cẳng chân phải có 02 vết thương kích thước 14cm x 0,1cm và 14cm x 0,1cm.

+ Nứt sọ, dập não trái, xuất huyết não trái.

+ Gãy xương trụ trái, đứt thần kinh trụ trái, gãy xương đốt 2 ngón I tay trái, gãy xương tháp – xương đậu bàn tay trái.

+ Đứt động mạch chày sau phải và đứt động mạch mác phải.

Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trịnh Hoài T3 là 71%.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 515 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K, kết luận thương tích của Mai Hồng Q2:

+ Vùng lưng phải có 03 vết thương kích thước 12cm x 0,1cm, 14cm x 0,1cm và 16cm x 0,1cm, đã khâu.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mai Hồng Q2 là 06%.

- Tại Bản kết luận giám định số 504 ngày 15/12/2022 của Phòng K3 Công an tỉnh K kết luận:

1. Khẩu súng ngắn màu đen, nhãn hiệu ZOKARI MOD 914 – TD AUTO, số hiệu ZRCWI02 1912-02128: Là súng ngắn công cụ hỗ trợ, không phải súng quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng. Tại thời điểm giám định, hoạt động bình thường, bắn được loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm.

2. Khẩu súng ngắn ổ quay, màu trắng, số hiệu 18006308: là súng tự chế, bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm, có tính năng tác dụng tương tự súng quân dụng.

3. 08 (tám) viên đạn trong túi niêm phong mã số PS2A 064237 và 03 viên đạn trong túi niêm phong mã số NS4 2170026: là đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, sử dụng được có khẩu súng ngắn tự chế, dạng ổ quay, số hiệu: 18006308 ở trên.

4. 08 (tám) vỏ đạn thu giữ tại hiện trường: là 08 vỏ đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm, không phải đạn quân dụng và không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; do khẩu súng màu đen, nhãn hiệu ZOKARI MOD 914 – TD AUTO bắn ra. 01 (một) vỏ đạn thu giữ tại nhà Nguyễn Tấn P: là vỏ đạn thể thao (5,6x15,6)mm; không phải đạn quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; không phải do 02 khẩu súng gửi giám định bắn ra.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2025/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Quân V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Quân V 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Trịnh Hoài T3.

Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T3 02 (H8) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối

trật tự công cộng". 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (B2) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Tấn P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (Một) năm 09 (C) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". 01 (Một) năm tù về tội"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tấn P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm.

[3] Kháng cáo:

Ngày 04-3-2025 bị cáo Trần Quân V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lý do kháng cáo là có nhân thân tốt, từ sau khi phạm tội đã tu tỉnh làm ăn lo cho gia đình, đang phải nuôi con nhỏ.

Ngày 11-3-2025 bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nêu lý do kháng cáo là phạm tội lần đầu, là lao động chính của gia đình, mới lập gia đình, có con nhỏ nếu phải đi chấp hành án thì gia đình sẽ rất khó khăn.

Ngày 10-3-2025 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm, nêu lý do kháng cáo là hình phạt quá nặng, đã thành khẩn khai báo, là lao động chính, đang nuôi mẹ già bệnh nặng.

Ngày 10-3-2025 bị cáo Nguyễn Hữu N kháng cáo bản án sơ thẩm, nêu lý do kháng cáo là hình phạt quá nặng, đã thành khẩn khai báo, là lao động chính trong gia đình.

Ngày 05-3-2025 bị cáo Trịnh Hoài T3 kháng cáo bản án sơ thẩm, nêu lý do kháng cáo là có nhân thân tốt, là bộ đội xuất ngũ, lần đầu phạm tội, có ông C1 là thương binh liệt sỹ; do bồng bột bị lôi kéo rủ rê nên phạm tội. Bị cáo cũng là bị hại trong vụ án và hiện tại bị thương tích 71%.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Trịnh Hoài T3, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Tấn P, Trần Quân V giữ nguyên kháng cáo, trình bày những nội dung như trong đơn kháng cáo, không có tài liệu, chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung vụ án thì Bản án sơ thẩm đã xác định rõ diễn biến của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, do không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên toà phúc thẩm 02 bị cáo Trần Quân V và Trịnh Hoài T3 có đơn xin hoãn phiên toà, nhưng lý do xin hoãn không chính đáng, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 15/11/2022, tại khu vực quán K2 thuộc TDP N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Tấn T8, Võ Thành H3, Lưu Thành H6, Hồ Xuân Q1, Nguyễn Đức H7, Nguyễn Thành N3, Võ Thành Q3, Nguyễn Bá V2, Hồ Minh L4, Nguyễn Huy B1, Trần Trọng N4 đã có hành vi dùng đao, kiếm, dao tự chế đánh, chém nhiều nhát vào đầu, người của Đỗ Thanh H2, Trịnh Hoài T3, Mai Hồng Q2; hậu quả Hồi bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật 68%, T3 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật 71%, Q2 bị tỷ lệ thương tật 06%.

Đối với Võ Thành T5, Đỗ Thanh H2, Nguyễn Văn H, Trần Quân V, Phạm Huỳnh Nhật T6, Nguyễn Nhất A, Ngô Minh V1, Nguyễn Hữu N, Dương Hoàng H4, Trịnh Hoài T3, Mai Hồng Q2, Ngô Đình Đ1, Đào Nguyễn Trung N2, Lê Văn Hoài L1, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Nhật T7, Bùi Nguyễn Tiến P1, Đinh Văn B, Bùi Thái H5, Hoàng Phi L2, Lê Hồng D có hành vi sử dụng súng, mác, mã tấu, rựa ... rượt đuổi đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực TDP N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Riêng Nguyễn Hữu N còn có hành vi sử dụng và Nguyễn Tấn P có hành vi tàng trữ khẩu súng ngắn ổ quay màu trắng có tính năng tác dụng tương tự súng quân dụng.

Do đó, Bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo có kháng cáo gồm: các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Quân V đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tấn P về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trịnh Hoài T3 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Nguyễn Văn H, Trần Quân V, Nguyễn Hữu N, Trịnh Hoài T3, Nguyễn Tấn P trong vụ án được xác định là đã có hành vi sử dụng xăng, mác, mã tấu, rượt đuổi đánh nhau gây ảnh xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Riêng bị cáo Nguyễn Hữu N còn có hành vi sử dụng và bị cáo Nguyễn Tấn P

có hành vi tàng trữ khẩu súng ngắn có tính năng tác dụng tương tự súng quân dụng.

Hành vi la hét, kích động, thách thức, sử dụng vũ khí, hung khỉ nguy hiểm, tham gia rượt đuổi đánh nhau, qua lại ở khu vực nơi công cộng của của các bị cáo đã tác động tiêu cực đến tỉnh hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất an trong xã hội, nên đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung tặng nặng quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại thời điểm phạm tội các bị cáo Nguyễn Tấn P, Trịnh Hoài T3, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Tấn P là người dưới 18 tuổi.

Nguyên nhân xảy ra vụ án này là có lỗi của hai nhóm, nhóm các bị hại và nhóm các bị cáo đã hẹn nhau dùng hung khí đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn, thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Quân V đều phạm tội với 02 tình tiết định khung hình phạt; bị cáo T3 cũng là bị hại với thương tích nặng nhưng hình phạt đã ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Các bị cáo Nguyễn Hữu N, Nguyễn Tấn P phạm 02 tội. Bản án hình sự đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét nhân thân, hoàn cảnh và mức độ hành vi tham gia của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp, bảo đảm tính răn đe và giáo dục. Các bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo kháng cáo phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Trịnh Hoài T3, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Tấn P, Trần Quân V; giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2025/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đối với các bị cáo có kháng cáo.

2. Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Quân V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Quân V 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trịnh Hoài T3; Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T3 02 (H8) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và xử phạt 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (B2) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Tấn P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (Một) năm 09 (C) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và xử phạt 01 (Một) năm tù về tội"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tấn P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

6. Các quyết định còn lại không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

7. Về án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn H, Trịnh Hoài T3, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Tấn P, Trần Quân V phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa ;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Long